

Số: /QĐ-UBND

Phú Yên, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Quyết định số 155/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 19/TTr-SGTVT ngày 21/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính mới ban hành, 15 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông;
- Lưu: VT, NC.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Tấn Hồ

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH:

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Cách thức thực hiện	Lệ phí (nếu có)	Văn bản QPPL quy định nội dung thủ tục hành chính	Ghi chú
1	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện các Hiệp định khung ASEAN về vận tải đường bộ qua biên giới	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 155/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ Giao thông vận tải.
2	Bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới.	- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 155/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ Giao thông vận tải.

3	Ngừng khai thác tuyến, ngừng phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	- Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn 	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 155/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ Giao thông vận tải
4	Điều chỉnh tần suất chạy xe trên tuyến Việt Nam, Lào và Campuchia	Chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề nghị	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn 	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 155/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ Giao thông vận tải
5	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tại địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn 	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 155/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ Giao thông vận tải

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG:

TT	Thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Lệ phí (nếu có)	Văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Ghi chú
1	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 155/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ Giao thông vận tải
2	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc			Không		
3	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia			Không		
4	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào, Campuchia			Không		
5	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định giữa Việt Nam, Lào và Campuchia	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn	Không	Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới	- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 155/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ Giao thông vận tải

6	Gia hạn thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào					
7	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào					
8	Cấp lại Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Lào					
9	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào	<p>- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.</p>	<p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích. - Nộp qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Phú Yên tại địa chỉ http://dichvucong.phuyn.gov.vn</p>	Không	<p>Nghị định số 119/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép vận tải đường bộ qua biên giới</p>	<p>- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 155/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ Giao thông vận tải</p>
10	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Lào					
11	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia					
12	Cấp Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia					
13	Cấp lại Giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia					

14	<p>Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải</p>	<p>- Không quá 4 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định (không tính thời gian kiểm tra hiện trường) đối với chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình điện từ 35 kV trở xuống có tổng chiều dài nhỏ hơn 01 km xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Trường hợp phải kiểm tra hiện trường thì thời hạn chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công không quá 10 ngày làm việc.</p>	<p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	Không	<p>Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>	<p>- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 155/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ Giao thông vận tải</p>
----	--	---	--	-------	---	--

15	<p>Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải</p>	<p>- Thời gian giải quyết: trong 5 ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị gia hạn; - Thời gian gia hạn: chỉ thực hiện việc gia hạn 01 lần với thời gian không quá 12 tháng.</p>	<p>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	Không	<p>Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>	<p>- Những nội dung còn lại của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 155/QĐ-BGTVT ngày 25/01/2022 của Bộ Giao thông vận tải</p>
----	--	--	--	-------	---	--